

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 61194/CTHN-TTHT

Hà Nội, ngày 21 tháng 8 năm 2023

V/v: *Kê khai nộp thuế thuế TNCN
từ nhận thừa kế chứng khoán*

Kính gửi: Công ty TNHH Chứng khoán Nhật Bản
(Địa chỉ: Tầng 7, Tháp 1 Tòa nhà Capital place 29 Liễu Giai, Phường Ngọc Khánh,
Quận Ba Đình, Hà Nội -MST:0103248669)

Trả lời công văn số 23.065/JSI-CV ghi ngày 21/07/2023 của Công ty TNHH Chứng khoán Nhật Bản, mã số thuế: 0103248669 (sau đây gọi tắt là Công ty) hỏi về việc kê khai và nộp thuế TNCN từ nhận thừa kế chứng khoán, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về Hồ sơ khai thuế:

+ Tại Điều 7 quy định hồ sơ khai thuế:

“Điều 7. Hồ sơ khai thuế

...5. Tổ chức, cá nhân thực hiện khai thuế thay, nộp thuế thay cho người nộp thuế phải có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các quy định về khai thuế, nộp thuế như quy định đối với người nộp thuế tại Nghị định này, bao gồm:...”

+ Tại Điều 8 quy định các loại thuế khai theo tháng, khai theo quý, khai theo năm, khai theo từng lần phát sinh nghĩa vụ thuế và khai quyết toán thuế.

“4. Các loại thuế, khoản thu khác thuộc ngân sách nhà nước khai theo từng lần phát sinh, bao gồm:

g) Thuế thu nhập cá nhân do cá nhân trực tiếp khai thuế hoặc tổ chức, cá nhân khai thuế thay, nộp thuế thay đối với thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản; thu nhập từ chuyển nhượng vốn; thu nhập từ đầu tư vốn; thu nhập từ bản quyền, nhượng quyền thương mại, trúng thưởng từ nước ngoài; thu nhập từ nhận thừa kế, quà tặng.”

- Căn cứ Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân:

+ Tại Điều 2 quy định về các khoản thu nhập chịu thuế:

“Điều 2. Các khoản thu nhập chịu thuế

...9. Thu nhập từ nhận thừa kế

Thu nhập từ nhận thừa kế là khoản thu nhập mà cá nhân nhận được theo di chúc hoặc theo quy định của pháp luật về thừa kế, cụ thể như sau:

a) Đối với nhận thừa kế là chứng khoán bao gồm: cổ phiếu, quyền mua cổ phiếu, trái phiếu, tín phiếu, chứng chỉ quỹ và các loại chứng khoán khác theo quy định

của Luật Chứng khoán; cổ phần của cá nhân trong công ty cổ phần theo quy định của Luật Doanh nghiệp... ”

+ Tại Điều 16 quy định về căn cứ tính thuế từ thừa kế, quà tặng (được sửa đổi bởi Khoản 1 Điều 19 Thông tư 92/2015/TT-BTC có hiệu lực từ ngày 30/07/2015):

“Căn cứ tính thuế đối với thu nhập từ thừa kế, quà tặng là thu nhập tính thuế và thuế suất

1. Thu nhập tính thuế

Thu nhập tính thuế từ nhận thừa kế, quà tặng là phần giá trị tài sản nhận thừa kế, quà tặng vượt trên 10 triệu đồng mỗi lần nhận. Giá trị tài sản nhận thừa kế, quà tặng được xác định đối với từng trường hợp, cụ thể như sau:

a) Đối với thừa kế, quà tặng là chứng khoán: giá trị tài sản nhận thừa kế là phần giá trị tài sản nhận thừa kế, quà tặng vượt trên 10 triệu đồng tính trên toàn bộ các mã chứng khoán nhận được chưa trừ bất cứ một khoản chi phí nào tại thời điểm đăng ký chuyển quyền sở hữu. Cụ thể như sau:

a.1) Đối với chứng khoán giao dịch trên Sở Giao dịch chứng khoán: giá trị của chứng khoán được căn cứ vào giá tham chiếu trên Sở giao dịch chứng khoán tại thời điểm đăng ký quyền sở hữu chứng khoán.

a.2) Đối với chứng khoán không thuộc trường hợp trên: giá trị của chứng khoán được căn cứ vào giá trị sổ sách kế toán của công ty phát hành loại chứng khoán đó tại thời điểm lập báo cáo tài chính gần nhất theo quy định của pháp luật về kế toán trước thời điểm đăng ký quyền sở hữu chứng khoán.

2. Thuế suất: Thuế suất thuế thu nhập cá nhân đối với thừa kế, quà tặng được áp dụng theo Biểu thuế toàn phần với thuế suất là 10%.

3. Thời điểm xác định thu nhập tính thuế

Thời điểm xác định thu nhập tính thuế từ thừa kế, quà tặng là thời điểm cá nhân làm thủ tục đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản thừa kế, quà tặng.

4. Cách tính số thuế phải nộp

$$\text{Thuế thu nhập cá nhân phải nộp} = \text{Thu nhập tính thuế} \times \text{Thuế suất 10\%}$$

+ Tại Điều 23 quy định thu nhập từ trúng thưởng, thừa kế, quà tặng

“1. Thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ trúng thưởng, thừa kế quà tặng của cá nhân không cư trú được xác định bằng thu nhập tính thuế theo hướng dẫn tại khoản 2, Điều này nhân (x) với thuế suất 10%.

2. Thu nhập tính thuế

...b) Thu nhập chịu thuế từ nhận thừa kế, quà tặng của cá nhân không cư trú là phần giá trị tài sản thừa kế, quà tặng vượt trên 10 triệu đồng theo từng lần phát sinh thu nhập nhận được tại Việt Nam.

Thu nhập từ nhận thừa kế, quà tặng của cá nhân không cư trú được xác định như đối với cá nhân cư trú theo hướng dẫn tại khoản 1, Điều 16 Thông tư này.

3. Thời điểm xác định thu nhập tính thuế:

...b) Đối với thu nhập từ thừa kế: thời điểm xác định thu nhập tính thuế là thời điểm cá nhân làm thủ tục đăng ký quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng tài sản tại Việt Nam... ”

- Căn cứ Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính quy định về mẫu biểu hồ sơ khai thuế:

STT	Mẫu số	Tên hồ sơ mẫu biểu
VII. Mẫu biểu hồ sơ khai thuế thu nhập cá nhân		
53	04/TKQT-TNCN	Tờ khai thuế thu nhập cá nhân (áp dụng đối với cá nhân nhận thừa kế, quà tặng không phải là bất động sản)

Căn cứ các quy định trên, trường hợp cá nhân không cư trú có thu nhập từ thừa kế chứng khoán theo quy định tại khoản 9 Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC thì cá nhân trực tiếp khai thuế theo từng lần phát sinh theo quy định tại điểm g Khoản 4 Điều 8 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP. Số thuế TNCN kê khai được xác định theo hướng dẫn tại Điều 23 Thông tư số 111/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Việc kê khai thuế TNCN đối với cá nhân có thu nhập từ thừa kế thực hiện theo biểu mẫu 04/TKQT-TNCN quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính. Trường hợp cá nhân sử dụng dịch vụ làm thủ tục về thuế của Đại lý thuế thì thực hiện kê khai đầy đủ các chỉ tiêu thông tin về Đại lý thuế (như mã số thuế, số hợp đồng đại lý thuế) trên biểu mẫu 04/TKQT-TNCN nêu trên.

Đối với nội dung trách nhiệm của tổ chức thực hiện khai thuế thay, nộp thuế thay cho người nộp thuế theo quy định tại khoản 5 Điều 7 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP không quy định trường hợp khai thay đối với khai thuế TNCN từ nhận thừa kế.

Trong quá trình thực hiện nếu còn vướng mắc về chính sách thuế, công ty có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn của Cục Thuế TP Hà Nội được đăng tải trên website <http://hanoi.gdt.gov.vn> hoặc liên hệ với Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 2 để được hướng dẫn cụ thể.

Cục Thuế TP Hà Nội lời đề Công ty TNHH Chứng khoán Nhật Bản được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng DTPC;
- Phòng KK;
- Phòng TKT 2;
- Lưu: VT, TTHT(2).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Hữu Hùng